

Khù Khờ

## Những Mảnh Vụn Học Trò



Cách đây mấy tháng tôi tình cờ tìm thấy trang web trường trung học cũ trên Google. Vào xem thì thấy vài cái tên quen và một số hình ảnh khó quên. Đọc những dòng cảm nghĩ, câu chuyện ngắn và các bài thơ của các bạn, tôi dần sống lại những năm tháng muốn chôn vùi, vì quá đen tối. Nhưng nghĩ tới, rồi cũng phải nghĩ lui lại. Tự nhiên tôi muốn trở lại ngôi trường đã quen tên để tìm lại từng đứa bạn, từng người quen, cũng như cái cảm giác vừa thích thú, vừa ngại ngùng của cái tuổi mới lớn ... Có lẽ cái cảm xúc thật mạnh ấy thúc đẩy tôi viết liên tiếp mấy bài thơ trong một khoảnh khắc bồi hồi nào đó. Cả đời tôi chưa dám làm thơ vì luôn nghĩ rằng mình chỉ vẽ được con cóc. Hôm nay tôi có câu chuyện muốn kể.

Chắc tôi phải cần nhiều thời gian hơn để gộp nhặt lại từng mảnh vụn đã bị bỏ quên. Có thể câu chuyện không được mạch lạc vì một vài mảnh kỷ niệm bị vương ở một góc kẹt nào đó. Mọi hoài không tới. Xin cho tôi được đến với các bạn với cái bút hiệu Khù Khờ.

Những năm đi học tôi có rất nhiều bạn. Ai tôi cũng mến. Tôi học hỏi ở bạn bè nhiều điều hay, đôi khi dăm ba tật xấu. Nhưng nhắc đến trường trung học cũ tự nhiên tôi lại nhớ đến hai người bạn: Hai Nhỏng và Tư Địa. Chúng tôi gọi nhau như thế, vì thời ấy nhiều người dùng bí danh hai chữ. Chữ đầu luôn là con số. Chữ cuối là cá biệt của con người.

Nói đến Tư Địa chắc mọi người đã hình dung ra cái tướng của hắn. Không hẳn là hẳn mập. Chiều cao của bạn tôi chỉ hơi khiêm nhường nên người ta nhìn thấy chiều ngang của hắn nhiều hơn. Tư Địa tự gọi mình là Tư Đô. (Hắn sợ bạn bè thêm một chữ sau Địa thì hết số!). Nghĩ cũng phải, vì đi đâu hắn cũng đưa cái bụng Sumo đô đi trước. Tên bạn kia bảo “Tui gọi ông như vậy đâu phải vì cái tướng ông đâu. Mà ở cặp mắt của ông đó. Gặp con gái là

chớp lia, chớp lia như đèn nê-ông sút bóng.” Tư Địa tít con mắt lại cười. Vỗ bụng vài cái rồi bỏ đi. Hai đứa tôi thích hẳn ở cái thật tình. Thấy sai, không cãi, rồi lập lại. Tư Địa hồn nhiên và ôn ào.

Hai Nhỏng tuy cao nhưng chẳng hơn bọn đồng lứa bao nhiêu. Hẳn ngược với tên kia ở vóc dáng. Cái tướng ròm nhom, gió thổi tưởng muốn bay. Tôi thường bảo Tư Địa “Chùng nào mưa lớn nhớ kẹp hẳn lại kéo hẳn gởi gió theo mây.” Thật khỏi phải dặn. Hai tên đó lúc nào cũng đi với nhau như cặp bài trùng. Nhất là trên sân banh. Ăn rơ hết chỗ nói. Hai Nhỏng có cái đầu húi cua. Đi đâu cũng cà giựt. Những lúc hẳn rượt theo banh, cái đầu cà nhỏng đó lợi hại vô cùng. Hẳn làm bàn nhiều bằng những cú đội đầu thật ngoạn mục. Tư Địa khẽ bảo tôi “Tui gọi nó là vậy đâu phải vì cái đầu đen.” Nói đến đó hẳn phá lên cười. Thật ra lúc đó tôi không hiểu Tư Địa nói gì. Về sau nếu nhớ tôi sẽ kể. Nhỏng hơn tui tôi chùng một tuổi nên hẳn lấy thứ Hai. Hẳn trầm ngâm và ít nói. Lâu lâu vắn trúng đài thì hẳn sỗ giọng chẳng ngưng.

Còn tôi là một người bình thường. Đến hay đi chẳng ai biết. Tôi chẳng có những cái đặc biệt như hai ông bạn kể trên. Tính tôi xuề xòa. Gặp ai cũng làm bạn được. Có lẽ vì tôi hay cười trừ khi hai tay tranh cãi nên tui nó gọi tôi là Ba Phải.

Chúng tôi học cùng trường, từ lúc bước vào trung học, nhưng chẳng bao giờ cùng lớp. Ba đứa quen nhau từ những cái lon đá qua lại của những buổi cấp sách đến trường. Mấy lần xem đực nhau trong các trận tranh giải giữa các lớp. Rồi chúng tôi lại chung đường chung lối. Ráng đi học sớm, để trưa ghé sân Hoa Lư coi đoàn cải lương Dạ Lý Hương dợt banh với đoàn hát Thanh Minh Thanh Nga. Ra làm quen với Hùng Cường, Thành Được và Bảo Quốc. Lên trường trung học cấp 3 thì sáng nào cũng rủ nhau lên sân Gôn Phú Nhuận. Khi thi nhập chung với 11C6. Lúc thi đá ké với 11C5. Thời giờ cứ thế mà trôi qua. Chẳng mấy khi tui tôi đề cập đến học hành. Chúng tôi bị dị ứng với sách vở vì nhiều lý do. Một phần vì đá banh về rồi đâu còn giờ để học. Phần khác là học biết chẳng đi đến đâu. Hai Nhỏng có lẽ phải bỏ học nửa chùng để giúp đỡ mẹ lèo lái một đàn em nhỏ. Ba của hẳn ở đâu, không hề nghe đề cập. Bố của Tư Địa phong lưu hơn. Ông còn còn đi nghỉ mát dài hạn ngoài Lạng Sơn. Cửa đại học đã đóng, Tư Địa vẽ con đường đi bán chợ trời sau khi học xong phổ thông. Còn tôi thì vượt biên hụt vài lần đâm ghiền! Cái hình ảnh con thuyền không bến đã thay chỗ sách đèn. Chắc nhờ thầy cô phù hộ, đứa nào cũng qua được lớp 10. Nếu có qua được lớp 11, chẳng khác nào cá vượt vũ môn.

Không hiểu vì cơ thể thay đổi lúc trưởng thành hay cảm thấy bị bế tắc, chúng tôi đâm ngổ nghịch hơn, lì lợm hơn. Chiều tan học nào hai tên bạn của tôi luôn đứng ở gốc cây, gần chỗ lấy xe. Tư Địa mở cuốn sổ bìa đen, liếc qua liếc lại rồi ghi chép. Hai Nhỏng lúc gọi 7, khi 8, thỉnh thoảng 9 như đọc số đề. Hai đứa cứ rù rì. Thỉnh thoảng vì bất đồng ý kiến nên đưa mắt nhìn tôi. Tôi đứng né sau cửa lớp của tôi, xa lắm. Ở gần mấy tên này có ngày mang hoạ. Tôi thường ra đầu 9 hoặc 10. Hai tên lác đầu, rồi cộng trừ với nhau. Đạp xe về nhà, không ai đề cập đến chuyện vừa làm. Lúc nào cũng có vài tên bạn khác về chung hướng. Đôi khi tôi phải ở lại trường họp trễ.

Vừa đặt chén xuống mấy đứa em tôi đếm. Chưa được bao lâu thì Hai Nhỏng và Tư Địa đã lù lù trước nhà. Mặc cho hai đứa đứng đó tán dóc với mấy cô trong xóm. Tôi phải làm xong cái nhiệm vụ kiểm soát bài vở của mấy đứa em. Không thì khỏi phải vác mặt về nhà với mẹ tôi. Chuyện bên ngoài chắc bớt vui nên Tư Địa cứ háng giọng. Tôi ngó trước, ngó sau rồi xách xe đi theo chúng. Thênh thang trên con đường Thống Nhất, tụi tôi rượt đuổi nhau. Đôi khi đua xe với mấy tên xích lô đạp. Đạp chán chê các đường phố Sài Gòn, chúng tôi khoá xe vào mấy gốc cây ở công viên trước Dinh Độc Lập. Vừa lặn ra bãi cỏ, Tư Địa liền kể mấy chuyện hấn chọc phá thiên hạ trong lớp. Hai Nhỏng thỉnh thoảng chêm vài câu. Như dầu thêm lửa, Tư Địa lại kể chuyện hành lang. “Ê, mấy ông có biết thằng X không? Trưa nay nó đang ngủ trong giờ Vãn. Tui định lấy băng keo dán mồm vì thỉnh thoảng nó ngáy. Bể hết. Nó giật mình tỉnh giấc vì tiếng thầy Hồng oang oang từ trên lầu. Tự nhiên nó đứng lên để trả bài. Cả lớp nhìn về. Nó chẳng khác nào Từ Hải chết đứng vậy.” Tụi tôi phá lên cười về những chuyện thiên hạ không đâu. Hết chuyện Tư Địa rút cái đèn pin và cuốn sổ nhỏ ra. Tụi tôi châu đầu lại. Tư Địa đọc điếm tụi tôi chắm hồi chiều! Ở cô này từ D1, cô nọ ở C5, C6, C7, C2,... Tư Địa rành như stock broker ở New York về điếm lên xuống hàng ngày của chừng 30 cô trong sổ! Tư Địa khoan tròn vài tên. Nhiều mục tiêu chắc ăn hơn. Hai Nhỏng cũng gạch dưới một hay hai tên gì đó. Thấy tôi không hưởng ứng gì, hai tên bạn tôi thắc mắc. “Ai tụi cũng cho 9 hoặc 10 thì đâu có chỗ nào để chọn.” Mà cũng thật vậy. Ai tụi thấy cũng dễ, mà chẳng dám thương. Ngày mai tụi đâu còn nằm đây để tán dóc với mấy tên này đâu. Tội gì phải bận tâm nghĩ đến. Rồi đến một chiều nọ Địa và Nhỏng cười lớn lắm. Không hiểu hai đứa chọc phá gì mà cô bạn trên lầu lúng túng lắm. Thường thì cô đi với đám bạn của cô nên hai thằng bạn tôi đâu dám hó hé gì. Nay thấy người đơn thân độc mã tụi nó làm tới. Thấy tội, tụi đến kéo hai đứa đi chỗ khác. Không nhớ tụi đã nói và làm gì. Sau đó giữa chúng tụi có một khoảng cách, cho đến vài ngày. Về học chung lối, tụi đạp xe cùng đường mà chẳng ai buồn lên tiếng. Chịu lâu không được Hai Nhỏng nói trống không,

có lẽ với Tư Địa “Gà giò nhú cựa rồi nha.” Đạp được vài bước, cả ba lại phá ra cười. Hai đứa bạn tôi thông cảm cho cái thằng Ba Phải giò mới trúng gió!

Tụi tôi ở gần nhau nên thỉnh thoảng bị phường khóm kêu đi thủy lợi chung với nhau vào Chủ Nhật. Thôi thì ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Hai ông bạn tôi mặc sức chọc phá mấy cô. Khi ném đất, lúc giả đò kêu có rần. Mấy cô sợ xanh mặt, tụi tôi lại cười vô tư. Làm cả buổi mệt đứt hơi. Nhưng cũng vui vì mấy chuyện không đâu. Chiều trước khi về, cả đám rủ nhau ra sông Thanh Đa rửa tay chân, bơi lội. Tư Địa hay khoe đã từng trong đội bơi tí hon ở hồ tắm Yết Kiêu trước 75. Hai Nhỏng chêm một câu “Tướng ông khỏi sợ chìm. Hình như nước lèo nhẹ hơn nước sông.” Tư Địa nóng mặt đòi bơi đua. Rồi hấn bâng quơ “Nhỏng xuống nước... Cá lòng tong tưởng môi mà rĩa thì ... hại lắm nha” Hai Nhỏng làm bầm “Chắc bữa nào phải cúng cơm đổi tên họ!” Chẳng phải vì mấy cô còn nần ná bên bờ, vừa xuống nước Tư Địa đã làm vài sãi tay bướm. Hấn bơi cách mấy bụi cỏ, chùng vài tấc cho chắc ăn. Sóng nổi lên cuộn cuộn. Đập vào bờ và văng toé lên mặt đê. Để hấn đứng kiểm điểm, tôi lội một mách qua bờ sông bên kia. Đứng ở bên đó mà vẫn nghe tiếng hấn nói cười. Bơi trở lại trước lên bờ, tôi cầm chắc lưng quần sọt tuột. Vừa bước lên bờ đi chưa được ba bước thì đám con gái xì xầm rồi rú lên cười. Đang ngỡ ngác thì Tư Địa chỉ vào đùi tôi “Con điã to kia.” Hấn phun nước bọt, kéo con điã ra. Rồi bắt thêm vài con ở lưng. Hai Nhỏng ném cho tôi cái mũ tai bèo đang đội trên đầu “Bây giờ đã cách mạng rồi. Ai trung ba sọc nút mùa đó nha.” Đến lúc đó tôi thấy cái tai hại của cái quần trong mà chị tôi có sáng kiến kết từ ba mảnh vải vụn khác màu! Tôi che với cái mũ của Hai Nhỏng, chạy một mách. Đằng sau là trận cười nắc nẻ của mấy cô tinh nghịch và hai thằng bạn của tôi. Từ đó tôi có thêm cái tên, Ba Sọc.

Bữa tối nọ đang đạp xe lòng vòng, Hai Nhỏng bảo hai đứa tôi theo hấn qua con đường ngoằn tới om. Đến khi dừng lại mới thấy rợn da gà. Chúng tôi đang đứng trước một nghĩa địa, hoang vu lắm. Bỏ xe đạp trước cổng chúng tôi lần mò vào trong. Vượt qua đám cỏ ngang bụng. Bị cỏ cứa, ngứa muốn chết. Hai Nhỏng muốn nói gì đó. Hấn im lâu lắm. Tôi nghe rõ tiếng đàn muỗi bay vo ve trên đầu. Không ai buồn đuổi. Đợi chờ một điều gì đó.... “Chiều mai hai ông qua nhà tui chơi. Nhà có ky. Bà già tui muốn gặp hai ông.” Chỉ vậy thôi sao? Tại sao Hai Nhỏng lại dẫn tụi tôi vô nghĩa địa chỉ để mời một bữa ăn. Tư Địa hàng ngày láu táu lắm. Bây giờ lại im re.

Hôm sau đến nhà Nhỏng, tôi mới biết nó nghèo như vậy. Căn nhà ở hút sau cái hẻm, hẹp và tối. Hỏi mấy người mới tìm được. Mái nhà lại xiêu vẹo, ọt ọt

như má nó đang chờ tui tui vậy. Má nó ôm tui mà không ngừng quẹt nước mắt. Bọn tui ngồi ở bộ phận với cái mâm, vài cái ly, và một chai xá xí. Hấn ra bắt tay, mà mắt để đâu đó. “Ê, tuần rồi tui tròn mười tám nên bà già cho phép ném mùi đời. Nước mắt quê hương đó nhe!” Hai Nhông phá tan bầu không khí nặng trĩu bao phủ quanh đây. Tư Địa nói lớn cho có vẻ vồn vã “Ông sao tui vậy. Ông làm vậy, tui làm theo. Ba Phải lãnh đủ giữm.” Chúng tui lại ầm ỉ lên “Dô! Đô!” Một xí rượu bé cón con, chia cho ba người, uống không hết. Có lẽ rượu quá cay, hơi đưa lên mắt. Đứa nào cũng chảy ròng ròng. Ngồi một lúc hết chuyện, Hai Nhông bảo “Ra kia đá banh một trận cho đã. Để tui kêu thêm mấy đứa nhỏ trong xóm.” Tui tui kéo ra bãi đất hoang cách đó không xa. Cởi áo làm gôn. Mấy đứa nhỏ chừng 12, 13 làm chúng tui mệt phờ người. Bây giờ đi còn không vững, nói chi chạy. Được một lát ba đứa tui ngồi thở dốc, như mới đạp xe qua cầu Sài Gòn. Mấy đứa nhỏ bỏ đi hồi nào, không ai hay. Nhông nắm tay hai chúng tui rồi bảo “Mai tui đi. Khi nào về phép sẽ ghé hai ông chơi. Tui mình đá một trận cho vui. Ở nhà ráng dợt. Đào cuộc nhiều chắc tui sẽ phong độ hơn.” Rồi một chút ngập ngừng, “Nếu tui bị gọi qua Campuchia chưa về, thì thỉnh thoảng ghé thăm má tui nghe. Bả mến hai ông lắm đó. Nghe nói hoài hôm nay mới gặp.” Hai đứa, Tư Địa và tui chẳng biết nói gì lúc chia tay. Chỉ thêm một cái bắt tay thân mật. Ra về hai đứa cùng một ý nghĩ như nhau, mà không dám nói!

Chưa được ba tháng, tui tạt ngang thăm má Hai Nhông và hỏi thăm tin tức của bọn tui. Trong nhà trống trơn. Gọi mãi không thấy ai ra. À, nhà Hai Nhông đâu có gì đáng giá để lấy mà phải có người coi chừng. Thoảng một cái mùi quen thuộc. Tui ngó quanh. Trời đất! Hai Nhông đang nhìn tui cười. Vẫn cái đầu húi cua. Vẫn cái nụ cười hơi méo như sắp thốt “Tui hát không hay. Tui đờn nghe cũng dở...” Chỉ khác, bọn tui đã rửa chân, ngồi trên bàn thờ! Tui chết lặng một hồi lâu. Tìm quanh một miếng giấy. Viết vài lời phân ưu với má nó...

Khiêng ba chân gãy một. Hai chân còn lại đâu còn vững. Tư Địa trở nên trầm ngâm, như lúc Hai Nhông lúc sanh tiền. Nụ cười trừ của tui cũng biến mất, như cái tên Ba Phải, lâu lắm không có người gọi. Không lâu sau, Tư Địa theo gia đình về vùng kinh tế mới. Có người bảo gia đình hấn bán nhà để lấy tiền đi vượt biên. Lá bài cuối. Tư Địa đi không một lời từ giã. Phải chăng hấn sợ cảnh chia tay ngày nào, giống như tui. Hết bọn rủ đi đá banh, buổi sang nào tui cũng lần mò đến cái nghĩa địa Hai Nhông dẫn tui tui đến đêm nào. Tui tìm một mộ bia mới. Chẳng có. Mỗi ngày tui dọn một ít. Đám cỏ cao, giờ chỉ đến đầu mắt cá. Thỉnh thoảng tui lấy một số chân nhang từ những ngôi mộ có người thăm viếng. Phân phát đều ra cho những ngôi mộ lẻ

loi, không bia. Tôi hy vọng: ai đó cũng làm như vậy, cho ngôi mộ của bạn  
tôi ... ở đâu đó ... nơi đất người!

Đánh máy: Khú khờ

Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 28 tháng 8 năm 2009